

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÙ CANG CHẢI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HSST
Ngày 22 - 5 -2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. ông Nguyễn Văn Tuấn
2. ông Phạm Đức Thịnh

- Thư ký phiên tòa: ông Lý A Hờ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên tòa: ông Giàng A Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2019/TLST- HS ngày 08 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hờ A S**, sinh ngày 08 tháng 3 năm 1985 tại xã C, huyện M, tỉnh Y; cư trú tại: bản D, xã C, huyện M, tỉnh Y; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hờ Sông P và bà Hằng Thị C (đều đã chết); vợ là Lý Thị M sinh năm 1986 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2013/HSST ngày 12-8-2013 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 15-5-2016); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08- 01- 2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt.

- Người bào chữa: bà Lương Thị Ngọc Phương- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái, có mặt.

- Những người làm chứng:

1) Diệp Tuấn A sinh năm 1971; trú tại: tổ 8, thị trấn M, huyện M, tỉnh Y, vắng mặt.

2) Mùa A K sinh năm 1978; trú tại: bản K, xã K, huyện M, tỉnh Y, vắng mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Mông*; ông Lý A Đà, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 07-01-2019, Hờ A S đón xe khách đi đến Ngã Ba Kim, xã Púng Luông, huyện Mù Cang Chải để tìm mua Hêrôin về bán kiếm lời. Khi đến nơi, S xuống xe thì gặp một người phụ nữ người Mông tên là X, S nhờ X đi tìm mua hộ Hêrôin và đưa cho X 400.000 đồng. X nhận tiền đi khoảng 30 phút thì quay lại đưa cho S 01 gói Hêrôin được bọc nilon màu xanh. S mang gói Hêrôin mua được về nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, S mang gói Hêrôin đến khu vực Nghĩa trang nhân dân huyện Mù Cang Chải rồi dùng dao lam chia Hêrôin thành những gói nhỏ, bọc bằng mảnh nilon màu hồng, sau đó đi bộ xuống khu vực tổ 8, thị trấn Mù Cang Chải tìm người mua Hêrôin để bán. Đến khoảng 17 giờ ngày 07-01-2019, Hờ A S đã bán cho Diệp Tuấn A 01 gói Hêrôin với giá 50.000 đồng. Sau đó khoảng 05 phút, S bán cho Mùa A K 01 gói Hêrôin với giá 100.000 đồng. K sử dụng luôn gói Hêrôin vừa mua xong thì bị tổ công tác Công an huyện Mù Cang Chải phát hiện, bắt quả tang. Khám, thu giữ của Hờ A S 01 gói bọc nilon màu hồng buộc thắt nút một đầu, bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Hêrôin, 01 điện thoại di động cũ và 760.000 đồng.

Quá trình điều tra, Diệp Tuấn A và Mùa A K đều thừa nhận ngày 07-01-2019 đã mua Hêrôin của Hờ A S và đã sử dụng hết.

Tại Kết luận giám định số 39/GĐMT ngày 18- 01-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hờ A S có khối lượng 0,58gam.

- Trích 0,2 gam từ 0,58 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKS-MCC ngày 06- 5 -2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố bị cáo Hờ A S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hờ A S đã khai nhận: Ngày 07- 01-2018, S đã mua được một gói Hêrôin mang về, chia thành các gói nhỏ với mục đích bán kiếm lời. Cùng ngày, S đã bán cho Diệp Tuấn A 01 gói Hêrôin với giá 50.000 đồng, bán cho Mùa A K 01 gói Hêrôin với giá 100.000 đồng.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Hờ A S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hờ A S từ 07 năm đến 08 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy; tịch thu của Hờ A S số tiền 150.000 đồng sung quỹ; trả lại cho Hờ A S số tiền 610.000 đồng và chiếc điện thoại di động.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo Hồ A S nhất trí với tội danh và điều luật truy tố. Đề nghị Tòa án xem xét bị cáo đã tự thú hành vi bán Hêrôin cho Diệp Tuấn A trước đó; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh gia đình khó khăn để xem xét xử bị cáo dưới khung hình phạt. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù; trả lại cho bị cáo số tiền, tài sản không liên quan đến tội phạm.

Bị cáo Hồ A S không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hồ A S không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định p pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Hồ A S tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của Diệp Tuấn A và Mùa A K; Kết luận giám định và được minh chứng bằng số ma túy thu giữ trong vụ án. Từ đó đã đủ căn cứ kết luận: ngày 07 -01-2019, bị cáo Hồ A S cất giữ 0,58 gam Hêrôin nhằm bán trái phép; bị cáo đã thực hiện hành vi bán cho Diệp Tuấn A 01 gói Hêrôin với giá 50.000 đồng, bán cho Mùa A K 01 gói Hêrôin với giá 100.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo Hồ A S đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung “Mua bán với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Hồ A S là chính xác, được Tòa án chấp nhận.

[3] Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo Hồ A S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích vụ lợi. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống và kiểm soát ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, nên cần được xử lý nghiêm minh.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo S đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo S bị bắt quả tang khi bán Hêrôin cho Mùa A K, sau đó bị cáo đã tự khai ra hành vi bán Hêrôin cho Diệp Tuấn A trước đó, đây là tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tự thú”. Do đó, đề nghị của người bào chữa áp dụng quy định tại tại

điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, được Tòa án chấp nhận. Tuy nhiên, xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, thì việc xử bị cáo dưới khung hình phạt sẽ không đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nên đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự không được Tòa án chấp nhận

[5] Về nhân thân bị cáo đã từng bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, mặc dù đã được đương nhiên xóa án tích nhưng lại phạm tội về ma túy, thể hiện là người có nhân thân xấu.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Tòa án quyết định cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người lương thiện, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay. Xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo còn khó khăn, không có tài sản để thi hành án nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng trong vụ án:

- Vật chứng là chất ma túy được thu giữ trong vụ án, hiện đang được niêm phong, đây là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 02 vỏ phong bì, giấy gói nilon sau khi lấy mẫu giám định, xét không còn giá trị sử dụng cần được tịch thu tiêu hủy.

- Cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo Hồ A S 01 điện thoại di động cũ và số tiền 760.000 đồng. Trong đó có 150.000 đồng là tiền do bán ma túy mà có cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại là 610.000 đồng và chiếc điện thoại di động không liên quan đến tội phạm, nên được trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với Diệp Tuấn A và Mùa A K là những người nghiện ma túy, đã mua ma túy của Hồ A S để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mù Cang Chải đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[9] Đối với lời khai của bị cáo Hồ A S về việc mua Hêrôin của một người phụ nữ dân tộc Mông tên là X khoảng 30 tuổi, tuy nhiên bị cáo không biết không biết rõ họ, tên và địa chỉ. Do đó, cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh, xử lý.

[10] Bị cáo Hồ A S bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ A S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Hồ A S 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 08- 01 -2019.

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu và tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước có ghi: “Vật chứng là chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hồ A S -SN: 1985 tại tổ 8, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái ngày 07/01/2019 (sau khi trích mẫu giám định)”, mặt sau các mép dán kín có chữ ký, họ tên của Trương Xuân Ngọc, Lương Thị Ngọc Phương, Sùng A Chư, Nguyễn Anh Tuấn, Nông Văn Phong và các hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái tại các mép giáp lại; 02 vỏ phong bì, giấy gói nilon sau khi lấy mẫu giám định.

- Tịch thu của bị cáo Hồ A S số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Hồ A S 01 điện thoại di động màu đen, có viên màu xanh, mặt trước cho chữ BUK cũ đã qua sử dụng và số tiền 610.000đ (*Sáu trăm mười nghìn đồng*).

Toàn bộ số tiền được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước có ghi: “Vật chứng là tiền thu giữ khi bắt quả tang Hồ A S ngày 07/01/2019 sau khi giám định”, mặt sau các mép dán kín có chữ ký, họ tên của Đồng Thu Hằng, Lê Vũ Long, Hà Hải Đà và các hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái tại các mép giáp lại.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ A S phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện MCC;
- Công an huyện MCC (2);
- Chi cục THADS huyện MCC;
- THA hình sự;
- UBND xã C, huyện M, tỉnh Y;;
- Bị cáo (Trại tạm giam);
- Người bào chữa;
- Lưu: TA, tiểu HS; HS (2).

Đã ký

Nguyễn Trung Dũng